

22

VĂN BẢN
TIÊU CHUẨN
KỸ THUẬT LÂM SINH

TẬP I



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

VĂN BẢN
TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT LÂM SINH

Tập I

Giống và một số loài cây trồng rừng chủ yếu

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2001

LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động sản xuất trong sự nghiệp phát triển tài nguyên rừng ở nước ta, Bộ Lâm nghiệp, trước đây và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hiện nay, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước trước đây và nay là Bộ Khoa học-Công nghệ và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản thuộc nội dung kỹ thuật lâm sinh dưới hình thức quy phạm, quy trình, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật. Đó là những chuẩn mực có cơ sở pháp lý để thực hiện việc quản lý cũng như áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật lâm sinh trong sản xuất lâm nghiệp. Song, do số văn bản khá nhiều, thời điểm ban hành trải ra trong nhiều năm và mỗi văn bản thường lại chỉ đề cập tới một nội dung kỹ thuật nên việc tra cứu, sử dụng khá khó khăn.

Để khắc phục trở ngại đó, đặc biệt là để phục vụ cấp thiết cho việc quản lý, chỉ đạo Dự án lớn của quốc gia trồng mới 5 triệu hecta rừng, được phép của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm đã tập hợp, rà soát và sắp xếp lại các văn bản đã ban hành có liên quan đến các vấn đề lâm sinh và phối hợp với Nhà xuất bản Nông nghiệp in thành cuốn sách mang tiêu đề:

“VĂN BẢN TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT LÂM SINH”

Nội dung chính của sách gồm các Tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) và Tiêu chuẩn Ngành; ngoài ra còn có một số Tiêu chuẩn địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành với một số nội dung cần thiết mà các địa phương khác có thể tham khảo và vận dụng được.

Để tiện cho việc tra cứu, cuốn sách sẽ được in thành 2 tập theo bố cục như sau:

- Tập I: Giống và một số loài cây trồng rừng chủ yếu.
- Tập II: Quản lý lâm sinh và xây dựng rừng.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm chân thành cảm ơn Cục Phát triển Lâm nghiệp và các chuyên gia kỹ thuật lâm sinh đã giúp đỡ chúng tôi sưu tập và sắp xếp các văn bản thành hệ thống. Chúng tôi cũng chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Nông nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi để cuốn sách được xuất bản và phát hành kịp thời.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc trong và ngoài ngành, đồng thời mong nhận được các ý kiến đóng góp để hoàn thiện cho lần xuất bản sau.

Vụ Khoa học-Công nghệ và Chất lượng sản phẩm

MỤC LỤC

Tập I. Giống và một số loài cây trồng rừng chủ yếu

<i>Lời nói đầu</i>	iii
I. CÁC VĂN BẢN VỀ GIỐNG	1
1. Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng giống và vườn giống, QPN 15-93 ban hành kèm theo quyết định số 804/QĐKT ngày 02/11/1993 của Bộ Lâm nghiệp.	2
2. Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng giống chuyển hóa, QPN 16-93 ban hành kèm theo quyết định số 804/QĐKT ngày 02/11/1993 của Bộ Lâm nghiệp.	28
3. Tiêu chuẩn Công nhận giống cây lâm nghiệp, TCN 17/98 ban hành theo quyết định số 124/1998/QĐ-BNN-KHCN ngày 31/8/1998 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	37
4. Hạt giống lâm nghiệp, phương pháp thử, TCVN 3122-79 ban hành theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/79 của UBKH và KTNN.	42
II. CÂY THÔNG	59
5. Quy trình kỹ thuật tạm thời chuyển hóa rừng kinh tế thành rừng giống hai loài Thông nhựa (<i>Pinus merkusii</i>) và Thông đuôi ngựa (<i>Pinus massoniana</i>), QTN 18-80 ban hành theo quyết định số 201/QĐ/KT ngày 6/02/1980 của Bộ Lâm nghiệp.	60
6. Hạt giống Thông, bao gói, ghi nhãn, bảo quản, vận chuyển, TCVN 3126-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/79 của UBKH và KTNN.	70
7. Quy trình Phòng chống bệnh róm lá Thông ở vườn ươm bằng thuốc Boocđô, QTN 13-78 ban hành kèm theo quyết định số 1201/KT ngày 15/7/1978 của Bộ Lâm nghiệp.	73
8. Quy phạm phòng cháy chữa cháy rừng Thông, rừng Tràm và một số loại rừng dễ cháy khác, QPN 8-86 ban hành kèm theo quyết định số 801/QĐ ngày 26/9/1986 của Bộ Lâm nghiệp.	83
9. Hạt giống Thông nhựa, yêu cầu chất lượng, TCVN 3123-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/79 của UBKH và KTNN.	112
10. Hạt giống Thông ba lá, yêu cầu chất lượng, TCVN 3124 - 79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/79 của UBKH và KTNN.	114
11. Hạt giống Thông đuôi ngựa, yêu cầu chất lượng, TCVN 3125-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/79 của UBKH và KTNN.	116
12. Thông nhựa, cây con đem đi trồng, yêu cầu chất lượng 12 TCN 14-82 ban hành kèm theo quyết định số 409-QĐ/Kth ngày 29/4/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	118

13. Thông nhựa, cây con đem đi trồng, phương pháp xác định chất lượng, 12 TCN 15-82 ban hành kèm theo quyết định số 409/QĐ/Kth ngày 29/4/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	120
14. Thông nhựa, hỗn hợp ruột bầu ươm thông, yêu cầu chất lượng, 12 TCN 16-82 ban hành kèm theo quyết định số 409/QĐ ngày 29/4/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	125
15. Thông nhựa, hỗn hợp ruột bầu ươm thông, phương pháp xác định chất lượng, 12 TCN 17-82 ban hành kèm theo quyết định số 409/QĐ ngày 29/4/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	128
16. Quy phạm kỹ thuật trồng Thông nhựa (<i>Pinus merkusii</i> Jungh et De Vriese) (QPN 18-96) ban hành kèm theo quyết định số 1409 NN/QĐ ngày 20/8/1996 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	132
17. Quy trình tạm thời kỹ thuật tỉa thưa rừng Thông nhựa (<i>Pinus merkusii</i>) trồng thuần loại (QTN 28-88) ban hành kèm theo quyết định số 148 ngày 27/2/1988 của Bộ Lâm nghiệp.	150
18. Quy trình kỹ thuật khai thác nhựa cây Thông 2 lá (<i>Pinus merkusii</i> Jungh et De Vriese) QTN 29-97 ban hành kèm theo quyết định số 2531 NN-KHCN/QĐ ngày 4/10/97 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	160
19. Quy trình kỹ thuật chích nhựa thông ba lá (<i>Pinus kesiya</i> Royle), QTN 22-81 ban hành kèm theo quyết định số 37 QĐ/Kth ngày 12/1/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	173
20. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng thông caribê (<i>Pinus caribaea</i>) cho 4 tỉnh vùng PAM-3352, QPN 13-90 ban hành kèm theo quyết định số 112/LS-CNR ngày 26/2/1990 của Bộ Lâm nghiệp.	180
III. CÂY BỒ ĐỀ	191
21. Hạt giống Bồ đề, yêu cầu kỹ thuật, TCVN 3127-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/1979 của UBKH và KTNN.	192
22. Hạt giống Bồ đề, phương pháp thử, TCVN 3128-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/1979 của UBKH và KTNN.	195
23. Hạt giống Bồ đề, kỹ thuật thu hái và bảo quản, TCVN 3129-79 ban hành kèm theo quyết định số 657/QĐ ngày 27/12/1979 của UBKH và KTNN.	199
24. Tiêu chuẩn kỹ thuật trồng rừng Bồ đề để làm nguyên liệu giấy sợi, TCVN 3130-79 ban hành kèm theo quyết định số 657 ngày 27/12/1979 của UBKH và KTNN.	203
25. Bồ đề, điều kiện đất đai khí hậu để trồng rừng Bồ đề, TCVN 3131-79 ban hành kèm theo quyết định số 657 ngày 27/12/1979 của UBKH và KTNN.	209
26. Quy trình kỹ thuật tỉa thưa rừng Bồ đề (<i>Styrax tonkinensis</i>) thuần loại, QTN 22-82 ban hành kèm theo quyết định số 474 QĐ/Kth ngày 14/5/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	214
27. Quy trình kỹ thuật tạm thời chích nhựa Bồ đề cánh kiến trắng, QTN 3-65 ban hành kèm theo quyết định số 617 LN/QĐ ngày 13/7/1965 của Tổng cục Lâm nghiệp.	219

IV. CÂY MỠ	225
28. Quy trình kỹ thuật trồng rừng Mỡ, QTN - 86 ban hành kèm theo quyết định số 856 ngày 1/7/1986 của Bộ Lâm nghiệp	226
29. Quy trình kỹ thuật tĩa thưa rừng Mỡ (<i>Manglietia glauca</i>) trồng thuần loại (QTN 24-82) ban hành kèm theo quyết định số 1222/QĐ/Kth ngày 15/12/1982 của Bộ Lâm nghiệp.	233
30. Quy trình kinh doanh rừng chổi Mỡ (QTN - 87) ban hành kèm theo quyết định số 372/QĐ/KT ngày 9/5/1987 của Bộ Lâm nghiệp.	239
V. CÂY BẠCH ĐÀN	243
31. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Bạch đàn trắng (<i>Eucalyptus camaldulensis</i>) cho 4 tỉnh trồng rừng theo dự án PAM-3352 và những tỉnh có điều kiện lập địa tương tự, QPN 9-89 ban hành kèm theo quyết định số 456/LS-CNR ngày 4/9/1989 của Bộ Lâm nghiệp.	244
32. Quy phạm kỹ thuật trồng, khai thác và tái sinh chổi Bạch đàn trên đất phèn ở miền Tây Nam bộ, QPN 20-97 ban hành kèm theo quyết định số 399 NN/KHCN-QĐ ngày 21/3/1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	253
33. Quy trình kinh doanh rừng chổi Bạch đàn (QTN 25-86) ban hành kèm theo quyết định số 204/QĐ-KT ngày 14/3/1987 của Bộ Lâm nghiệp.	262
VI. CÂY KEO	267
34. Quy phạm kỹ thuật tạm thời trồng rừng Keo lá tràm (<i>Acacia auriculiformis</i>), QPN 19-96 ban hành kèm theo quyết định số 1410 NN/QĐ ngày 20/8/1996 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	268
35. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Keo lá to (<i>Acacia mangium</i>) cho 4 tỉnh trồng rừng theo dự án PAM-3352 và những tỉnh có điều kiện lập địa tương tự, QPN 9-89 ban hành kèm theo quyết định số 456/LS-CNR ngày 04/9/1989 của Bộ Lâm nghiệp.	280

BẢNG TRA TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VỀ

Giống lâm nghiệp - Trồng rừng - Nuôi dưỡng-

Bảo vệ rừng - Khai thác sử dụng

I. GIỐNG LÂM NGHIỆP	Trang
1. Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng giống, vườn giống, QPN 15-93 ban hành kèm theo QĐ số 804 ngày 2/11/93 của Bộ Lâm nghiệp.	2
2. Quy phạm kỹ thuật xây dựng rừng giống chuyển hóa, QPN 16-93 ban hành kèm theo QĐ số 804 ngày 2/11/93 của Bộ Lâm nghiệp.	28
3. Tiêu chuẩn công nhận giống cây lâm nghiệp, TCN 17-98 ban hành kèm theo QĐ số 124 ngày 31/8/98 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	37
4. Quy trình chuyển hóa rừng kinh tế thành rừng giống 2 loài Thông nhựa và Thông đuôi ngựa, QTN 18-80 ban hành kèm theo QĐ số 201 ngày 19/9/80 của Bộ Lâm nghiệp.	60
5. Hạt giống lâm nghiệp- phương pháp thử, TCVN 3122-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/70 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	42
6. Hạt giống Thông - Bao gói - Ghi nhãn - Bảo quản - Vận chuyển, TCVN 3126-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	70
7. Hạt giống Thông nhựa, yêu cầu kỹ thuật, TCVN 3123-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	112
8. Hạt giống Thông ba lá, yêu cầu kỹ thuật, TCVN 3124-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	114
9. Hạt giống Thông đuôi ngựa, yêu cầu kỹ thuật, TCVN 3125-70 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	116
10. Hạt giống Bồ đề, yêu cầu kỹ thuật, TCVN 3127-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	192
11. Hạt giống Bồ đề, phương pháp thử, TCVN 3128-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	195
12. Hạt giống Bồ đề, kỹ thuật thu hái và bảo quản, TCVN 3129-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	199
II. TRỒNG RỪNG	
1. Thông nhựa cây con đem trồng, yêu cầu chất lượng, 12 TCN 14-82 ban hành kèm theo QĐ số 409 ngày 29/4/82 của Bộ Lâm nghiệp.	118
2. Thông nhựa, cây con đem trồng, phương pháp xác định chất lượng, 12 TCN 15-82 ban hành kèm theo QĐ số 409 ngày 29/ 4/82 của Bộ Lâm nghiệp.	120

3. Thông nhựa hỗn hợp ruột bầu, yêu cầu chất lượng, 12 TCN 16-82 ban hành kèm theo QĐ số 409 ngày 29/4/82 của Bộ Lâm nghiệp.	125
4. Thông nhựa hỗn hợp ruột bầu, phương pháp xác định chất lượng, 12 TCN 17-82 ban hành kèm theo QĐ số 409/29/4/82 của Bộ Lâm nghiệp.	128
5. Quy phạm kỹ thuật trồng Thông nhựa, QPN 18-96 ban hành kèm theo QĐ số 1049 ngày 20/8/96 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	132
6. Quy trình kỹ thuật trồng Thông Caribê, QTN 13-90 ban hành kèm theo QĐ số 112/LS-CNR ngày 26/2/90 của Bộ Lâm nghiệp.	180
7. Kỹ thuật trồng rừng Bồ đề, TCVN 3130-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	203
8. Điều kiện đất đai và khí hậu để trồng rừng Bồ đề, TCVN 3131-79 ban hành kèm theo QĐ số 657 ngày 27/12/79 của Ủy ban KHKT Nhà nước.	209
9. Quy trình kỹ thuật trồng rừng Mỡ, QTN-86 ban hành kèm theo QĐ số 856 ngày 1/7/86 của Bộ Lâm nghiệp.	226
10. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Bạch đàn trắng (<i>Eucalyptus camaldulensis</i>) cho 4 tỉnh trồng rừng theo dự án PAM-3352 và những tỉnh có điều kiện lập địa tương tự, QPN 9-89 ban hành kèm theo quyết định số 456/LS-CNR ngày 4/9/1989 của Bộ Lâm nghiệp.	244
11. Quy trình kỹ thuật trồng rừng, khai thác, tái sinh chổi Bạch đàn trên đất phèn, QTN 20-79 ban hành kèm theo QĐ số 399 ngày 21/3/97 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	253
12. Quy phạm kỹ thuật tạm thời trồng rừng Keo lá tràm, QPN 19-96 ban hành kèm theo QĐ số 1410 ngày 28/8/96 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	268
13. Quy phạm kỹ thuật trồng rừng Keo lá to, QPN 9-89 ban hành kèm theo QĐ số 456 ngày 4/9/89 của Bộ Lâm nghiệp.	280

III. TỈA THƯA, NUÔI DƯỠNG

1. Quy trình tạm thời kỹ thuật tỉa thưa rừng Thông nhựa thuần loài, QTN 28-88 ban hành kèm theo QĐ số 148 ngày 27/2/88 của Bộ Lâm nghiệp.	150
2. Quy trình tỉa thưa rừng Bồ đề thuần loài, QTN 22-82 ban hành kèm theo QĐ số 474 ngày 1/8/82 của Bộ Lâm nghiệp.	214
3. Quy trình tỉa thưa rừng Mỡ trồng thuần loài, QTN 24-82 ban hành kèm theo QĐ số 1222 ngày 15/12/82 của Bộ Lâm nghiệp.	233
4. Quy trình kinh doanh rừng chổi Mỡ, QTN-87 ban hành kèm theo QĐ số 372 ngày 9/5/87 của Bộ Lâm nghiệp.	239
5. Quy trình kinh doanh rừng chổi Bạch đàn, QTN 25-86 ban hành kèm theo QĐ số 204 ngày 14/3/87 của Bộ Lâm nghiệp.	262

IV. BẢO VỆ RỪNG

- | | |
|--|----|
| 1. Quy trình phòng chống bệnh Rơm lá thông, QTN 13-78 ban hành kèm theo QĐ số 1201 ngày 15/7/78 của Bộ Lâm nghiệp. | 73 |
| 2. Quy phạm phòng cháy, chữa cháy rừng Thông, rừng Tràm và một số loại rừng dễ cháy khác, QPN 8-86 ban hành kèm theo QĐ số 801 ngày 26/9/86 của Bộ Lâm nghiệp. | 83 |

V. KHAI THÁC, SỬ DỤNG

- | | |
|---|-----|
| 1. Quy trình khai thác nhựa Thông hai lá, QTN 29-97 ban hành kèm theo QĐ số 2531 ngày 4/10/97 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. | 160 |
| 2. Quy trình chích nhựa Thông ba lá, QTN 22-81 ban hành kèm theo QĐ số 37/QĐ-Kth ngày 12/1/82 của Bộ Lâm nghiệp. | 173 |
| 3. Quy trình kỹ thuật tạm thời chích nhựa Bỏ để, QTN 3-65 ban hành kèm theo QĐ số 617 ngày 13/7/65 của Tổng cục Lâm nghiệp. | 219 |